

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 10-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Đức Đông và bà Vũ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mừng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

Phạm Văn L, sinh năm 1990 tại xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: thôn H, xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ và một con.

Tiền án tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 2 tháng 6 năm 2019 đến ngày 4 tháng 6 năm 2019 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Phạm Văn B, sinh năm 1982 tại xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: thôn H, xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 1/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L Có vợ và 2 con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có một tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HS-ST ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, bị cáo bị xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 04/02/2019, bị cáo chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 6 năm 2019 đến ngày 04 tháng 6 năm 2019 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn Ph, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu H, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn L và Phạm Văn B là anh em ruột và nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ 35 phút ngày 2 tháng 6 năm 2019, L đi bộ từ nhà ở thôn H, xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên đến nhà B ở cùng thôn và rủ B đi mua ma túy về cùng sử dụng. B đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo chở L đến khu Hạ, xã trảng Liệt, huyện Bình Giang để mua ma túy. Khi đến khu Hạ, B chở L đi vào phía trong ngõ

An Hòa rồi đứng ngoài đợi. L đi bộ vào khu vực bờ sông, gặp và mua một gói ma túy loại heroin với giá 100.000đ của một người đàn ông không xác định được nhân thân, lai lịch. Sau đó L cầm gói ma túy ra chỗ B đang đợi và cả hai cùng đi tìm nơi sử dụng. Hồi 22 giờ cùng ngày, khi B đang lái xe mô tô trên chổ L tìm nơi sử dụng ma túy mua được, đến đầu ngõ An Hòa thuộc khu Hạ, xã Tráng Liệt thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Giang bắt quả tang, thu giữ trên tay L một gói giấy kích thước 0,5 x 1 cm bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục ; một xe mô tô đeo biển kiểm soát 89C1-002. 68

Tại bản Kết luận giám định số 222/KLGD-PC09 ngày 5/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất bột dạng cục, màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn L gửi đến giám định có khối lượng là 0,167 gam là ma túy, loại heroin.

Tại bản cáo trạng số 34 ngày 24 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn B và bị cáo Phạm Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản cáo trạng và đề nghị:

Về tội danh tuyên bố Phạm Văn L và Phạm Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn L, xử phạt bị cáo L từ 15 đến 18 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 02/6/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 18 đến 21 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 02/6/2019.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,113 gam heroin hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo B và bị cáo L thừa nhận đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng, với tính chất hành vi như đã nêu trên; các bị cáo nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát, nhưng đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng là anh Nguyễn Văn M và anh Phạm Văn P vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai trong giai đoạn điều tra khẳng định đã được trực tiếp chứng kiến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Giang khám xét đối với Phạm Văn L và Phạm Văn B, thu giữ của bị cáo Phạm Văn L 01 gói giấy bị cáo L khai là Heroin tại khu vực đường An Hòa thuộc xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Phạm Văn B và bị cáo Phạm Văn L:

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định nên có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 22 giờ ngày 02/6/2019, tại đường An Hòa, thuộc xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn B và Phạm Văn L đã có hành vi cất giấu 0,167 gam ma túy loại heroin với mục đích sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm luật phòng chống ma túy, nguy hiểm cho xã hội, dẫn đến việc ma túy bị sử dụng không được kiểm soát, là một nguyên nhân gây nên nhiều tệ nạn xã hội, tội

phạm khác. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hậu quả nguy hiểm của hành vi nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Về vai trò các bị cáo trong thực hiện tội phạm: L là người rủ B đi mua ma túy nhưng chỉ là để thỏa mãn cơn nghiện của cả hai, nên L và B có vai trò ngang nhau trong đồng phạm.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân tốt, thể hiện ở việc cho đến lần phạm tội này bị cáo chưa lần nào phạm tội, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo B có nhân thân không tốt, đang có tiền án khi phạm tội lần này.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và biết ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo B đang có tiền án lại phạm tội lần này nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không phạt tiền bổ sung.

[8]. Về xử lý vật chứng:

0,113gam Heroine - vật chứng hoàn lại sau giám định - là vật cấm tàng trữ, nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chiếc xe máy YAMAHA Nouvo Biển kiểm soát 89C1-002. 68 bị cáo B đã sử dụng, cơ quan điều tra tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp là ai, nên cơ quan điều tra tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn L và Phạm Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn L.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn B.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 14 tháng tù, tính từ ngày 02/6/2019.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 16 tháng tù, tính từ ngày 02/6/2019.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,113 gam heroin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư ghi số 222/KLGD-PC09, hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn L, Phạm Văn B mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/7/2019).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Cường